

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN TUY PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /BC-UBND

Tuy Phước, ngày tháng năm 2024

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả triển khai thực hiện một số nội dung về lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2024**

Thực hiện Kế hoạch số 47/KH-VHXXH ngày 10/9/2024 của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh về khảo sát một số nội dung về lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội (số liệu lũy kế đến tháng 8/2024 và năm 2024).

UBND huyện Tuy Phước báo cáo kết quả triển khai thực hiện một số nội dung về lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

#### **I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH**

##### **1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện**

Trên cơ sở ý kiến kết luận của đồng chí Phạm Anh Tuấn, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh tại buổi làm việc về giải pháp giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2024 - 2025 (Thông báo số 81/TB-UBND ngày 05/3/2024), Kế hoạch số 117/KH-UBND ngày 04/6/2024 của UBND tỉnh về thực hiện công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2024-2025 và các văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện của các Sở, ngành cấp tỉnh, Huyện ủy, HĐND, UBND huyện ban hành các văn bản chỉ đạo, tổ chức thực hiện, cụ thể:

- Nghị quyết số 07-NQ/HU ngày 03/7/2024 của BCH Đảng bộ huyện (khóa XXII) về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện giảm tỷ lệ hộ nghèo giai đoạn 2024 - 2025 trên địa bàn huyện.

- Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 16/12/2023 của HĐND huyện Tuy Phước về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2024.

- Quyết định số 1339/QĐ-UBND ngày 15/3/2024 của UBND huyện về việc chuyển nguồn kinh phí có mục tiêu ngân sách huyện năm 2023 sang năm 2024 để thực hiện nhiệm vụ chi.

- Kế hoạch số 134/KH-UBND ngày 11/7/2024 của UBND huyện về việc thực hiện công tác giảm nghèo bền vững giai đoạn 2024 - 2025.

- Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 29/02/2024 của UBND huyện về việc đào tạo nghề cho người lao động trên địa bàn huyện năm 2024.

- Kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 15/03/2024 của UBND huyện về việc triển khai thực hiện Chương trình giảm nghèo, giải quyết việc làm và đào tạo nghề năm 2024.

- Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 25/3/2024 của UBND huyện về việc Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình năm 2024 Thuộc Tiểu Dự án 1, Dự án 7 Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.

- Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 26/3/2024 của UBND huyện về việc thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, tổng hợp thông tin về người lao động phục vụ công tác quản lý lao động gắn với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư năm 2024.

- Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 26/3/2024 của UBND huyện về việc giám sát, đánh giá năm 2024 về kết quả thực hiện Chương trình giảm nghèo, giải quyết việc làm và đào tạo nghề giai đoạn 2021-2025.

- Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 10/4/2024 của UBND huyện về việc tổ chức hội nghị đối thoại chính sách về Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2024.

- Ban chỉ đạo các Chương trình MTQG huyện Tuy Phước giai đoạn 2021 - 2025 (viết tắt là *Ban Chỉ đạo*) được thành lập<sup>(1)</sup> thống nhất từ 02 Chương trình MTQG (*Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững và Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới*), trong đó Trưởng ban là đồng chí Chủ tịch UBND huyện, 02 Phó Trưởng ban là các đồng chí Phó Chủ tịch UBND huyện, thành viên Ban Chỉ đạo là lãnh đạo các phòng, ban, ngành, hội đoàn thể huyện. Ban chỉ đạo có Quy chế hoạt động<sup>(2)</sup> cụ thể. Các thành viên trong Ban chỉ đạo và Tổ công tác luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, tính chủ động, sáng tạo và phối hợp chặt chẽ trong triển khai lồng ghép các hoạt động giảm nghèo bền vững với các chương trình, kế hoạch hoạt động theo lĩnh vực ngành phụ trách nhằm tổ chức thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững đạt hiệu quả.

- Đã tổ chức nhiều hội nghị, cuộc họp quán triệt, triển khai Nghị quyết số 07-NQ/HU ngày 03/7/2024 của BCH Đảng bộ huyện (khóa XXII), Kế hoạch số 134/KH-UBND ngày 11/7/2024 của UBND huyện, triển khai nhiệm vụ về thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo nói chung, công tác lao động, việc làm nói riêng gắn với việc thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu lao động việc làm trong Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, xây dựng đô thị văn minh giai đoạn 2021-2025 cho tất cả thành viên Ban chỉ đạo cấp huyện, lãnh đạo, công chức VHXXH xã, thị trấn trong toàn huyện, nhằm quyết tâm chính trị thực hiện đạt và hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu giảm nghèo, giải quyết việc làm, đào tạo nghề cấp trên giao.

## **2. Công tác phối hợp triển khai, thực hiện công tác giảm nghèo**

- Ủy ban MTTQVN huyện và các tổ chức chính trị - xã hội đã tích cực tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác giảm nghèo đến được các tầng lớp nhân dân, để dân biết - dân thực hiện - dân thụ hưởng; đồng thời cũng đã lập kế hoạch hỗ trợ giúp đỡ hộ nghèo, hộ cận nghèo không có công cụ sản xuất, phương tiện sản xuất, không có kiến thức sản xuất, không có kỹ năng sản xuất vươn lên thoát nghèo. Ngoài ra, tích cực huy động nguồn lực ngoài ngân sách nhà nước để hỗ trợ cho hộ nghèo, hộ cận nghèo nhằm đảm bảo thoát nghèo bền vững. Công tác giám sát trong quá trình tổ chức thực hiện cũng được các cấp hội quan tâm thực hiện thường xuyên.

<sup>(1)</sup> Quyết định số 7240/QĐ-UBND ngày 13/10/2022 của Chủ tịch UBND huyện

<sup>(2)</sup> Quyết định số 32/QĐ-BCĐCTMTQG ngày 04/11/2022 của Trưởng ban Ban chỉ đạo các Chương trình MTQG huyện Tuy Phước giai đoạn 2021 - 2025

- Các phòng, ban, ngành chuyên môn của huyện theo chức năng, nhiệm vụ được giao, đã chủ động phối hợp triển khai, hướng dẫn các địa phương tổ chức thực hiện các nội dung dự án thuộc Chương trình do đơn vị phụ trách. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, giám sát, đánh giá kết quả triển khai thực hiện ở cơ sở, đảm bảo thực hiện đúng tiến độ, hiệu quả.

- UBND các xã, thị trấn đã tham mưu Đảng ủy ban hành Nghị quyết, xây dựng kế hoạch thực hiện công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn giai đoạn 2024 - 2025, đẩy mạnh công tác tuyên truyền mục đích, ý nghĩa, nội dung Nghị quyết, Kế hoạch giảm nghèo của địa phương đến tận thôn, xóm, khu dân cư và chủ động triển khai đồng bộ các giải pháp phù hợp cho hộ nghèo, hộ cận nghèo tại địa phương.

## II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

### 1. Về mục tiêu, chỉ tiêu giảm nghèo

UBND huyện đã xây dựng Kế hoạch<sup>(3)</sup> và tổ chức triển khai đến các xã, thị trấn, cụ thể: Giảm tỷ lệ nghèo đa chiều 2,0% (*trong đó giảm tỷ lệ hộ nghèo 1,82%, giảm tỷ lệ hộ cận nghèo 0,18%*) và duy trì không có đối tượng người có công thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo.

Qua kết quả giám sát tại các xã, thị trấn, tỷ lệ nghèo đa chiều toàn huyện còn 1,91%, giảm 2,02%, vượt 0,02% so KH của huyện và 0,03 so KH tỉnh giao (*trong đó hộ nghèo còn 294 hộ nghèo, tỷ lệ 0,53% và 760 hộ cận nghèo, tỷ lệ 1,38 %*); duy trì không có đối tượng người có công thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo.

### 2. Về triển khai thực hiện các dự án phát triển sản xuất cộng đồng

**Giai đoạn 2022-2024:** UBND huyện đã phê duyệt và tổ chức thực hiện **19 dự án** hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững, cụ thể: **18** dự án trong lĩnh vực nông nghiệp (*trong đó 17 dự án chăn nuôi bò cái sinh sản và 01 dự án chăn nuôi lợn thương phẩm*) và **01** dự án trong lĩnh vực phi nông nghiệp (*dự án sản xuất bánh tráng gạo*). Tổng số hộ tham gia: **289 hộ** (*gồm: 152 hộ nghèo, 79 hộ cận nghèo, 52 hộ thoát nghèo, 06 hộ khuyết tật và có 16 hộ sản xuất giỏi*). Tổng kinh phí hỗ trợ **9.631 triệu đồng**, trong đó NSTW: 8.685 triệu đồng và NS tỉnh: 946 triệu đồng. Trong đó:

**Năm 2023:** Đã phê duyệt và tổ chức thực hiện **11 dự án** hỗ trợ cho 154 hộ tham gia (*gồm 97 hộ nghèo, 42 hộ cận nghèo, 12 hộ thoát nghèo, 03 hộ khuyết tật và 11 hộ sản xuất giỏi*) với tổng kinh phí phê duyệt trên **5.067 triệu đồng**, cụ thể:

+ *Dự án 2 - Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo:* Triển khai thực hiện 08 dự án (*gồm 07 dự án lĩnh vực nông nghiệp và 01 dự án lĩnh vực phi nông nghiệp*) hỗ trợ cho 106 hộ tham gia (*gồm 63 hộ nghèo, 30 hộ cận nghèo, 11 hộ thoát nghèo, 02 hộ khuyết tật và 05 hộ sản xuất giỏi*) với số tiền phê duyệt 3.354.655.500 đồng (*trong đó NS huyện đối ứng 132.655.500 đồng*).

+ *Tiểu Dự án 1 (Dự án 3) - Hỗ trợ PTSX trong lĩnh vực nông nghiệp:* Đã triển khai thực hiện 03 dự án chăn nuôi bò cái sinh sản hỗ trợ cho 48 hộ tham gia

<sup>(3)</sup> Kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 15/3/2024 của UBND huyện về việc triển khai thực hiện Chương trình giảm nghèo, giải quyết việc làm và đào tạo nghề trên địa bàn huyện năm 2024 và Kế hoạch số 134/KH-UBND ngày 11/7/2024 của UBND huyện về thực hiện công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện giai đoạn 2024-2025.

(gồm 34 hộ nghèo, 12 hộ cận nghèo, 01 hộ thoát nghèo, 01 hộ khuyết tật và 06 hộ sản xuất giỏi) với số tiền phê duyệt 1.713.138.000 đồng; còn lại 62.826.000 đồng không đủ thực hiện dự án.

**Năm 2024:** Đã phê duyệt và tổ chức thực hiện **08 dự án** chăn nuôi bò cái sinh sản hỗ trợ cho 143 hộ tham gia, trong đó: 55 hộ nghèo, 37 hộ cận nghèo, 40 hộ thoát nghèo, 03 hộ có người khuyết tật và 08 hộ sản xuất giỏi với tổng kinh phí phê duyệt 10.227.539.000 đồng, trong đó ngân sách nhà nước hỗ trợ 4.911.039.000 đồng và người dân đối ứng 5.316.500.000 đồng, cụ thể:

+ *Dự án 2 - Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo:* Đã phê duyệt và triển khai thực hiện **06 dự án** hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng chăn nuôi bò cái sinh sản, tạo sinh kế ổn định cho 99 hộ tham gia (38 hộ nghèo, 25 hộ cận nghèo, 27 hộ thoát nghèo, 03 hộ khuyết tật và 06 hộ sản xuất giỏi) với số tiền phê duyệt 3.396.015.000 đồng (NS huyện đối ứng 174.015.000 đồng).

+ *Tiểu Dự án 1 (Dự án 3) - Hỗ trợ PTSX trong lĩnh vực nông nghiệp:* Đã phê duyệt và triển khai thực hiện **02 dự án** chăn nuôi bò cái sinh sản hỗ trợ cho 44 hộ tham gia (gồm 17 hộ nghèo, 12 hộ cận nghèo, 13 hộ thoát nghèo và 02 hộ sản xuất giỏi) với số tiền phê duyệt 1.515.024.000 đồng (NS huyện đối ứng 41.162.000 đồng).

\* **Đánh giá chung:** Nhìn chung qua công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện các dự án trên địa bàn đạt kết quả sau:

+ Đã cấp 514 con bò cái giống, thì đã được 12 con bê (các DA 2023: 11 con, Năm 2024: 01 con), 134 con đang mang thai (các DA 2023: 78 con, Năm 2024: 56 con), đàn bò đang sinh trưởng, phát triển tốt.

+ DA chăn nuôi lợn thương phẩm (đã cấp 88 con lợn, mỗi hộ cấp 04 con), đến nay DA đã kết thúc, thu nhập bình quân lãi ròng mỗi hộ từ 01 đến 02 triệu đồng/con và đã có 14/22 hộ tái đàn, số lợn của các hộ tái đàn sinh trưởng và phát triển tốt; 22 hộ tham gia DA đã nộp đủ số tiền thu hồi quay vòng vốn số tiền là 44.880.000 đồng cho Tổ cộng đồng.

+ DA sản xuất bánh tráng gạo (10 hộ tham gia, cấp 10 nôi tráng bánh, vật tư,...), DA đến tháng 10/2024 sẽ kết thúc, hiện thu nhập bình quân mỗi hộ từ 150.000-250.000 đồng/ngày.

### **3. Công tác đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm và đưa người đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng**

#### *3.1. Công tác triển khai, tổ chức thực hiện*

Xác định công tác thông tin, tuyên truyền là nhiệm vụ quan trọng nhằm tạo sự đồng thuận trong việc tổ chức thực hiện công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho người lao động trên địa bàn. UBND huyện đã có văn bản chỉ đạo tăng cường vận động, đẩy mạnh công tác đào tạo nghề, chú trọng đào tạo nghề cho người lao động có chất lượng gắn với giải quyết việc làm và xây dựng nông thôn mới; nâng cao trách nhiệm của các cấp chính quyền, tổ chức đoàn thể trong công tác tuyên truyền, vận động người dân tham gia học nghề.

Thực hiện tuyên truyền sâu rộng những chủ trương, chính sách hỗ trợ đào tạo nghề của Đảng, Nhà nước bằng nhiều hình thức như: Thông qua Trang thông tin điện tử của huyện, hệ thống truyền thanh từ huyện đến cơ sở, các phiên giao dịch việc làm lưu động tại các xã, thị trấn, lồng ghép phổ biến các chính sách trong các hội nghị, cuộc họp, sinh hoạt chi bộ, họp dân, thôn, xóm để mọi người dân hiểu, nắm bắt và tham gia,...; tổ chức tốt công tác thu thập thông tin người lao động từ 15 tuổi trở lên đang cư trú tại địa bàn nhằm xây dựng và hình thành cơ sở dữ liệu về thị trường lao động gắn với việc chuyển đổi số của huyện Tuy Phước đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Đề án cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo Quyết định số 06/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ,...

Tổ chức triển khai thực hiện tốt kế hoạch đào tạo nghề, tư vấn hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông. Chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo, Trung tâm GDNN-GDTX huyện tổ chức các đợt truyền thông phân luồng học sinh, góp phần làm thay đổi nhận thức của phụ huynh và học sinh về việc chọn trường, chọn nghề, chọn hướng đi sau tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông.

Hàng năm, để chủ động trong việc tổ chức triển khai thực hiện công tác đào tạo nghề cho người lao động trên địa bàn, UBND huyện giao Phòng Lao động - TB&XH chủ động phối hợp, hướng dẫn UBND các xã, thị trấn và các cơ sở dạy nghề tổ chức đánh giá hiệu quả việc làm sau khi học nghề của người lao động; đồng thời hướng dẫn UBND các xã, thị trấn chủ động phối hợp với các hội đoàn thể ở địa phương thực hiện rà soát, khảo sát nhu cầu học nghề của người lao động tại địa phương, trong đó đặc biệt quan tâm các đối tượng thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo. Qua đó UBND huyện xây dựng kế hoạch đào tạo nghề cho người lao động phù hợp với nhu cầu thực tiễn của người dân, người sử dụng lao động, gắn đào tạo nghề với tạo việc làm, tăng tăng thu nhập và nâng cao chất lượng cuộc sống của người lao động, đồng thời góp phần chuyển dịch cơ cấu lao động, giảm nghèo và xây dựng nông thôn mới ở địa phương.

Bên cạnh đó, để công tác đào tạo nghề thực hiện kịp thời, hiệu quả, UBND huyện đã ủy quyền cho Phòng Lao động - TB&XH huyện lựa chọn những cơ sở dạy nghề có đủ điều kiện, năng lực và đáp ứng được nhu cầu học nghề của người lao động để ký hợp đồng dạy nghề.

### 3.2. Kết quả thực hiện

#### a) Tiểu Dự án 1 (Dự án 4) - Phát triển GDNN vùng nghèo, vùng khó khăn

**Giai đoạn 2022 - 2024:** Đã tổ chức 46 lớp đào tạo nghề cho 1.524 người lao động<sup>(4)</sup> với tổng số tiền trên 4.340 triệu đồng, trong đó:

+ Năm 2022: Đã thực hiện mở 10<sup>(5)</sup> lớp đào tạo nghề cho 350 lao động<sup>(6)</sup> với tổng số tiền 615.300.000 đồng<sup>(7)</sup>.

<sup>(4)</sup> gồm 559 hộ nghèo, 301 hộ cận nghèo, 94 hộ thoát nghèo, 13 người là con của NCC, 11 người khuyết tật, 01 hộ thu hồi đất và 545 LĐNT.

<sup>(5)</sup> 10 lớp nông nghiệp/350 học viên.

<sup>(6)</sup> gồm 120 hộ nghèo, 51 hộ cận nghèo, 03 người là con của NCC và 176 LĐNT

<sup>(7)</sup> Vốn Chương MTQG giảm nghèo 406,120 triệu đồng và Chương MTQG xây dựng NTM 209,180 triệu đồng.

+ Năm 2023: Đã thực hiện mở 17<sup>(8)</sup> lớp đào tạo nghề cho 560 lao động<sup>(9)</sup> với tổng số tiền 1.389.710.000 đồng.

Riêng đối với nguồn kinh phí hỗ trợ cho Trung tâm GDNN-GDTX huyện 2.187 triệu đồng (*trong đó Vốn TW: 2.034 triệu đồng; Vốn sự nghiệp: 153 triệu đồng*), không thực hiện được do không thuộc đối tượng hỗ trợ từ Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.

+ Năm 2024: Đã thực hiện mở 19<sup>(10)</sup> lớp đào tạo nghề cho 614<sup>(11)</sup> lao động với tổng số tiền thực hiện ước đến ngày 31/12/2024 là 2.047,35 triệu đồng<sup>(12)</sup>.

*b) Tiểu Dự án 3 (Dự án 4) - Hỗ trợ việc làm bền vững*

**Giai đoạn 2022 - 2024:** Đã triển khai tổ chức các Phiên giao dịch việc làm lưu động tại các xã, thị trấn; thực hiện công tác thu thập thông tin người lao động từ 15 tuổi trở lên đang cư trú tại địa bàn nhằm xây dựng và hình thành cơ sở dữ liệu về thị trường lao động gắn với CSDL quốc gia về dân cư theo Quyết định số 06/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ,... với tổng số tiền ước thực hiện 1.387 triệu đồng, cụ thể:

+ Năm 2023: Đã phối hợp với Trung tâm Dịch vụ việc làm Bình Định tổ chức 14 Phiên giao dịch việc làm lưu động tại các xã, thị trấn và tổ chức thực hiện công tác thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, tổng hợp thông tin về người lao động phục vụ công tác quản lý lao động gắn với CSDL quốc gia về dân cư giai đoạn 2023 - 2025 với số tiền 694,8 triệu đồng.

+ Năm 2024: Tiếp tục triển khai thực hiện thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, tổng hợp thông tin về người lao động phục vụ công tác quản lý lao động gắn với CSDL quốc gia về dân cư năm 2024 với tổng kinh phí thực hiện dự kiến đến ngày 31/12/2024 là 615,546 triệu đồng.

*c) Cơ sở vật chất, thiết bị, phương tiện đào tạo nghề tại Trung tâm GDNN - GDTX huyện Tuy Phước*

Năm 2023 Sở Lao động - TB&XH đã tổ chức khảo sát hiện trạng cơ sở vật chất tại Trung tâm GDNN-GDTX huyện (*cơ sở vật chất, thiết bị của Trung tâm đã hư hỏng, cũ kỹ, lạc hậu*) và UBND tỉnh đã phân bổ 2.187 triệu đồng<sup>(13)</sup> cho Trung tâm để đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy nghề từ nguồn hỗ trợ của Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.

Tuy nhiên, ngày 08/6/2023 Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp có Văn bản 1136/TCGDNN-KHTC về việc giải đáp các vướng mắc trong thực hiện các nội dung về giáo dục nghề nghiệp thuộc 03 Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 thì Trung tâm GDNN-GDTX huyện không thuộc đối tượng thụ hưởng các nội dung về giáo dục nghề nghiệp thuộc 03 Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025.

<sup>(8)</sup> Gồm 10 lớp phi nông nghiệp/332 học viên; 07 lớp nông nghiệp/228 học viên.

<sup>(9)</sup> Gồm 280 hộ nghèo, 129 hộ cận nghèo, 01 hộ thoát nghèo, 06 người là con của NCC, 02 người khuyết tật và 142 LĐNT

<sup>(10)</sup> Gồm 13 lớp lĩnh vực nông nghiệp với 419 học viên và 06 lớp lĩnh vực phi nông nghiệp với 195 học viên.

<sup>(11)</sup> Gồm 159 hộ nghèo, 121 hộ cận nghèo, 93 hộ thoát nghèo, 04 người là con của NCC, 09 người khuyết tật, 01 hộ thu hồi đất và 227 LĐNT

<sup>(12)</sup> Chương trình MTQG giảm nghèo: 1.548,18 triệu đồng, Chương trình MTQG xây dựng NTM: 499,17 triệu đồng

<sup>(13)</sup> Trong đó Vốn TW: 2.034 triệu đồng; Vốn sự nghiệp: 153 triệu đồng

Do vậy, việc đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy nghề của Trung tâm gặp nhiều khó khăn, chưa đáp ứng nhu cầu đào tạo nghề lao động nông thôn hiện nay.

*d) Kết quả giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động*

Đã chỉ đạo các ngành, hội đoàn thể phối hợp cùng với các đơn vị tư vấn, giới thiệu việc làm của tỉnh, các doanh nghiệp trong và ngoài huyện, UBND các xã, thị trấn tổ chức thông báo nhu cầu tuyển dụng lao động của các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh, thông tin các đơn hàng tuyển dụng người lao động, tham gia xuất khẩu lao động với số lượng nhu cầu tuyển dụng trên 12.000 lao động để người lao động biết và đăng ký tham gia... kết quả giai đoạn 2022-9/2024 đã giải quyết việc làm cho 12.603 lao động (trong đó có 147 người tham gia xuất khẩu lao động), riêng 09 tháng đầu năm 2024 đã giải quyết việc làm cho 4.842 lao động, đạt 112,60 % so KH năm, trong đó có 441 người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, đạt 123,53% so KH năm (KH 357 người) và 50<sup>(14)</sup> người tham gia xuất khẩu lao động, đạt 111,11% so KH năm (KH 45 người).

*e) Tình hình giải ngân vốn Chương trình MTQG giảm nghèo năm 2024*

Tổng kinh phí đã giải ngân đến ngày 20/9/2024: **7.106,91** triệu đồng, **đạt 58,21%** KH vốn, trong đó: Vốn năm 2023 kéo dài: 844,52 triệu đồng, đạt 26,41% và vốn cấp năm 2024: 6.262,39 triệu đồng, đạt 69,49% (chi tiết có bảng tổng hợp giữ đính kèm)

### III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

#### 1. Thuận lợi

- Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững nói chung và hoạt động dự án 4 nói riêng đã nhận được sự tập trung lãnh đạo, tổ chức thực hiện, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị. Chương trình được sự quan tâm, ủng hộ ngày càng nhiều nguồn lực xã hội, qua đó đã sớm đưa các chính sách hỗ trợ, giúp hộ nghèo thoát nghèo hiệu quả, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội để phát triển kinh tế-xã hội ở địa phương.

- Ngay từ đầu năm, UBND huyện đã xây dựng và tổ chức triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình giảm nghèo, GQVL và đào tạo nghề năm 2024; các cấp, các ngành, các địa phương trong huyện đã triển khai nhiều giải pháp nhằm duy trì, tạo việc làm mới cho người lao động. Kết quả GQVL, đào tạo nghề thực hiện đã đạt và vượt chỉ tiêu so kế hoạch đề ra.

- Các hoạt động tuyên truyền nâng cao nhận thức cho nhân dân, cán bộ, đảng viên cơ sở được thực hiện thường xuyên. Hầu hết người dân đã nắm bắt được chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững, qua đó giúp cho người nghèo, cận nghèo tiếp cận đầy đủ các chính sách trợ giúp của Nhà nước, tự lực vươn lên thoát nghèo, dần xóa bỏ tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ của Đảng, Nhà nước và cộng đồng xã hội.

- Duy trì, phối hợp tốt với Trung tâm Dịch vụ việc làm Bình Định trong tổ chức các hoạt động tư vấn, giới thiệu việc làm, đã góp phần kết nối doanh nghiệp,

<sup>(14)</sup> Trong đó có 13 người đã vay vốn với số tiền 1.068 triệu đồng, nâng tổng dư nợ đến nay là 1.725 triệu đồng/29 hộ vay (số liệu tính đến ngày 19/9/2024)

nhà tuyển dụng với người lao động. Thông tin tuyển dụng từ các doanh nghiệp được công bố rộng rãi, liên tục tới người lao động thông qua các kênh truyền thông của địa phương.

- Thời gian qua huyện cũng đã thực hiện nhiều biện pháp nhằm đẩy mạnh quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện tối đa cho các doanh nghiệp thực hiện các dự án trên địa bàn, phát triển nhanh, đa dạng, hiệu quả một số ngành dịch vụ có lợi thế, có giá trị gia tăng cao như: Du lịch, vận tải, dịch vụ Logistic, thương mại,... góp phần chuyển dịch cơ cấu lao động nông thôn, GQVL cho nhiều lao động ở địa phương.

- Các phòng, ban, ngành, hội đoàn thể và các địa phương chủ động triển khai thực hiện các chính sách, dự án giảm nghèo do đơn vị, địa phương phụ trách; thực hiện tốt công tác phối hợp huy động các nguồn lực hỗ trợ có trọng tâm, trọng điểm nhằm giúp hộ nghèo, hộ cận nghèo cải thiện thu nhập, nâng cao chất lượng đời sống, ổn định và từng bước có cơ hội vươn lên thoát nghèo.

## **2. Tồn tại, khó khăn**

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững nói chung và công tác giải quyết việc làm, đào tạo nghề nói riêng ở một số cấp ủy đảng, chính quyền địa phương đôi lúc chưa có sự quan tâm đúng mức, nên kết quả đạt được vẫn chưa tương xứng với tiềm năng của huyện.

- Công tác tuyên truyền để nâng cao nhận thức của người dân về học nghề, tham gia xuất khẩu lao động thực hiện chưa thường xuyên, một bộ phận hộ nghèo vẫn còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào nguồn hỗ trợ của Đảng, Nhà nước và cộng đồng xã hội, chưa nhận thức rõ vai trò học nghề, GQVL, XKLD để tăng thu nhập, cải thiện đời sống nên chưa tích cực tham gia.

- Hộ nghèo, hộ cận nghèo giai đoạn này đa phần có trình độ thấp, không có lao động, gia đình có người ốm đau phải chăm sóc thường xuyên,... vì vậy, công tác hỗ trợ giải quyết việc làm, đào tạo nghề, hướng dẫn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng trong sản xuất, hỗ trợ về sinh kế gặp nhiều khó khăn.

- Thời gian vừa qua, Công an địa phương thực hiện cùng lúc nhiều nhiệm vụ của Đề án 06; đồng thời hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư có lúc hoạt động không ổn định, mạng hay bị lag, ... ảnh hưởng tiến độ cập nhật thông tin người lao động trên hệ thống.

## **IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

1. Đề nghị Văn phòng Quốc gia giảm nghèo sớm có văn bản hướng dẫn thực hiện cách xác định “Lao động có thu nhập thấp”.

2. Đối với nguồn kinh phí Tiểu Dự án 1 và Tiểu Dự án 3 thuộc Dự án 4 còn lại không thực hiện được do hết đối tượng thực hiện và không còn nhiệm vụ chi (*Tiểu Dự án 1: 350.000.000 đồng và Tiểu Dự án 3: 350.000.000 đồng*) và nguồn kinh phí 2.187 triệu đồng phân bổ cho Trung tâm GDNN-GDTX huyện không thực hiện được do vướng cơ chế, UBND huyện đã có văn bản đề nghị nộp trả ngân sách để UBND tỉnh điều chuyển thực hiện các dự án khác phù hợp. Kính đề nghị



Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh kiến nghị UBND tỉnh sớm có ý kiến đề địa phương triển khai thực hiện.

3. Triển khai thực hiện các hoạt động Tiểu dự án 2 (Dự án 3) - Cải thiện dinh dưỡng, còn **457 triệu đồng** không thể giải ngân, hết nhiệm vụ chi, cụ thể: 251,712 triệu đồng UBND huyện đã có văn bản đề nghị nộp trả ngân sách do không còn đối tượng thực hiện; 206 triệu đồng do quá trình triển khai thực hiện Trung tâm Y tế huyện đã tổ chức đấu thầu mua sản phẩm dinh dưỡng để hỗ trợ cho 230 trẻ em thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo nhưng giá trúng thầu thấp (*năm 2023 giá khoản 7.000 đồng/sản phẩm nhưng năm 2024 còn 3.000 đồng/sản phẩm, giá chênh lệch gần 4.000 đồng/sản phẩm*). Kính đề nghị Sở Y tế xem xét hướng dẫn đề địa phương thực hiện đạt kết quả.

Trên đây là báo cáo kết quả triển khai thực hiện các nội dung Dự án 4 thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2024 trên địa bàn huyện, UBND huyện kính báo cáo Đoàn khảo sát Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh biết và chỉ đạo./.

**Nơi nhận:**

- Đoàn khảo sát HĐND tỉnh;
- Sở Lao động - TB&XH;
- Thường trực HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện (*b/cáo*);
- Phòng Lao động - TB&XH huyện;
- Trung tâm GDNN-GDTX huyện;
- PCVPVX, CVVP (K5);
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT.CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Hùng Tân**